

“자유 존중, 진리 탐구, 창조적 인재양성”



JOONGBU UNIVERSITY

“THE GATE TO THE WORLD”

address : 312-702 South Korea, Choung-nam, Kum-san, Chubu, Tehak-ro # 101
Tel: +7(41)750-6484 Fax: +7(41)750-6483 H.P: +7(10)9868-2880

No.: 2015-03-02-01

초청장 (INVITATION)

Kính gửi: Ông Lê Hồng Sơn – Giám đốc Sở Giáo dục & Đào tạo Tp. HCM

Trường Đại học Joongbu rất vinh hạnh được đón tiếp Cán bộ lãnh đạo Sở Giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh có tên trong danh sách dưới đây tham gia chương trình hội thảo về hệ thống giáo dục ưu tú Hàn Quốc và tham quan thực tế khu Campus Geumsan thuộc trường Đại học Joongbu.

1. Thời gian : Từ 04/01 ~ 10/01/2016
2. Khách mời: Số lượng: 35
3. Thành phần khách mời:

STT	Họ tên	Đơn vị	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ/ Chức danh	Số passport
			Nam	Nữ		
1	Phạm Ngọc Thanh	Sở Giáo dục và Đào tạo TP. HCM	17/03/1958		Phó Giám đốc	
2	Nguyễn Thị Diễm Ý	Trường CĐ Công nghệ Thủ Đức		28/10/1969	Trưởng phòng	B2482364
3	Huỳnh Thiên Vũ		07/04/1981		Trưởng phòng	C1146236
4	Phạm Nguyễn Như An			13/06/1986	Giảng viên	B9188111
5	Nguyễn Thị Minh Châu	Trường Trung cấp kinh tế Kỹ thuật Quận 12		02/06/1961	Phó Hiệu trưởng	B7569858
6	Trần Thị Thu Huyền			22/02/1980	Chuyên viên - TT Đào tạo lái xe	B9155625
7	Nguyễn Trọng Hiếu		02/09/1967		Trưởng phòng Thanh tra	(Đang chờ cấp)

8	Phạm Đức Khiêm	Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh	10/10/1962		Hiệu trưởng	B2023011
9	Trần Văn Mừng		02/04/1976		Trưởng phòng Phòng QTTB- CSVC	B6840400
10	Trần Lâm Bạch		17/08/1974		Phó Trưởng phòng Phòng QH HTQT	B6840398
11	Nguyễn Hoàng Anh			18/04/1982	Trưởng phòng Phòng KH -TC	B8176453
12	Võ Thanh Liêm	Trường Trung cấp kinh tế Kỹ thuật Nguyễn Hữu Cánh	1959		Phó Hiệu trưởng	B3779563
13	Đỗ Thành Giang		1970		Trưởng phòng	B4454883
14	Hà Thanh Tuyền	Trường Trung Cấp KT&NV Nam Sài Gòn		28/03/1967	Phó Hiệu trưởng	S1112705
15	Trần Thị Bạch Đào			01/12/1975	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính	B3304625
16	Phạm Văn Vinh		10/11/1966		Trưởng phòng Quảng bá – Hợp tác	B3311735
17	Phạm Tư Khoa	Trường Trung cấp Phương Nam	10/02/1968		Phó Hiệu trưởng	B1587883
18	Phạm Quang Ái	Trường THPT Nguyễn Văn Tăng	31/08/1958		Hiệu trưởng	B4256137
19	Lê Xuân Giang	Trường THPT Nguyễn Hữu Thọ	1957		Hiệu trưởng	B2795725
20	Ngô Thanh Hải	Trường THPT Ngô Quyền	1959		Hiệu trưởng	B7396819
21	Hoàng Thị Huệ	Trường THPT Bắc Sơn		10/02/1978	Phó Hiệu Trưởng	B8683160
22	Hoàng Thúy Hồng			14/12/1982	Phó Hiệu Trưởng	B5390452
23	Nguyễn Hùng Khương	Trường THPT Bùi Thị Xuân	11/02/1978		Phó Hiệu trưởng	B3125608
24	Huỳnh Thanh Phú		18/10/1968		Phó Hiệu trưởng	B8777847
25	Trần Ngọc Minh	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	22/06/1965		Hiệu trưởng	B2234550
26	Nguyễn Thị Minh Tâm	Trường THPT Tân Túc		15/01/1976	Phó hiệu trưởng	
27	Phạm Công Tấn	Trường THPT Nguyễn Hiền	1959		Phó Hiệu trưởng	B5425380

28	Nguyễn Ngọc Liên	Trường THPT Trần Hưng Đạo		05/02/1976	Phó Hiệu trưởng	C0581255
29	Phạm Thị Hồng	Trường THPT Tây Thạnh		05/07/1962	Phó Hiệu trưởng	B2174616
30	Phạm Văn Hùng	Trường THPT Trần Phú	20/12/1961		Hiệu trưởng	B2028624
31	Nguyễn Hữu Diệu	Trường THPT Thủ Đức	06/06/1957		Hiệu trưởng	B3748014
32	Huỳnh Trọng Phúc	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	27/08/1958		Hiệu trưởng	B5919023
33	Phạm Hữu Lộc	Trường CĐ Kỹ thuật Lý Tự Trọng	25/02/1966		Hiệu trưởng	B3183921
34	Châu Văn Bảo		06/07/1974		Trưởng khoa Điện – Điện tử	C0455828
35	Nguyễn Ngọc Trang			03/03/1966	Trưởng phòng Quản lý khoa học – Hợp tác Quốc tế	B2028976

4. Địa điểm đến: Trường Đại học Joongbu, Hàn Quốc.
5. Chi phí: Phía trường Đại học Joongbu hỗ trợ chi phí sinh hoạt, tham quan thực tế cho đoàn trong thời gian đoàn tham gia chương trình. Các chi phí còn lại do trường cử nhân sự tham gia chi trả.

2015. 12. 05.

Hiệu trưởng trường Đại học Joongbu

Người dịch: Bùi Thị Uyên, Trưởng Khoa tiếng Hàn
Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức



Bùi Thị Uyên



JOONGBU UNIVERSITY

“THE GATE TO THE WORLD”

address : 312-702 South Korea, Choung-nam, Kum-san, Chubu, Tehak-ro # 101
Tel: +7(41)750-6484 Fax: +7(41)750-6483 H.P: +7(10)9868-2880

No.: 2015-03-02-01

초청장 (INVITATION)

수실: Mr LE HONG SON 호치민시 교육청 교감님

중부대학교는 호치민 시 교육청, 투득기술대학교와 교육 협력을 위하여
중부대학교 캠퍼스 방문하여 한국의 선진교육 시스템 소개 하기 위하여 아래와
같이 관계자들을 초청하고자 합니다.

1. 초청 기간: 2016 년 01 월 04 일 ~ 2015 년 01 월 10 일

2. 피 초청자 명단: 35 인

순	성명	소속	생년월일		직책	여권
			남	여		
1	Pham Ngoc Thanh	호치민시 교육청	17/03/1958		부교육감	
2	Nguyen Thi Diem Y	투득기술대학교		28/10/1969	실장	B2482364
3	Huynh Thien Vu		07/04/1981		실장	C1146236
4	Pham Nguyen Nhu An			13/06/1986	교원	B9188111
5	Nguyen Thi Minh Chau	12 군 기술경제전문대 학교		02/06/1961	부총장	B7569858
6	Tran Thi Thu Huyen			22/02/1980	운전면허학원 전문가	B9155625
7	Nguyen Trong Hieu		02/09/1967		검사실 실장	발급중
8	Pham Duc Khiem	호치민시 기술경제전문대 학교	10/10/1962		총장	B2023011
9	Tran Van Mung		02/04/1976		시설장비관리 실 실장	B6840400
10	Tran Lam Bach		17/08/1974		국제관계실 부실장	B6840398
11	Nguyen Hoang Anh			18/04/1982	계획-재무실 실장	B8176453

12	Vo Thanh Liem	Nguyen Huu Canh 기술-경제 전문대학교	1959		부총장	B3779563
13	Do Thanh Giang		1970		실장	B4454883
14	Ha Thanh Tuyen	Nam Sai Gon 직업-기술 전문대학교		28/03/1967	부총장	S1112705
15	Tran Thi Bach Dao			01/12/1975	조직-행정실 실장	B3304625
16	Pham Van Vinh		10/11/1966		홍보-협력실 실장	B3311735
17	Pham Tu Khoa	Phuong Nam 전문대학교	10/02/1968		부총장	B1587883
18	Pham Quang Ai	Nguyen Van Tang 고등학교	31/08/1958		교장	B4256137
19	Le Xuan Giang	Nguyen Huu Tho 고등학교	1957		교장	B2795725
20	Ngo Thanh Hai	Ngo Quyen 고등학교	1959		교장	B7396819
21	Hoang Thi Hue	Bac Son 고등학교		10/02/1978	부교장	B8683160
22	Hoang Thuy Hong			14/12/1982	부교장	B5390452
23	Nguyen Hung Khuong	Bui Thi Xuan 고등학교	11/02/1978		부교장	B3125608
24	Huynh Thanh Phu		18/10/1968		부교장	B8777847
25	Tran Ngoc Minh	Hoang Hoa Tham 고등학교	22/06/1965		교장	B2234550
26	Nguyen Thi Minh Tam	Tan Tuc 고등학교		15/01/1976	부교장	
27	Pham Cong Tan	Nguyen Hien 고등학교	1959		부교장	B5425380
28	Nguyen Ngoc Lien	Tran Hung Dao 고등학교		05/02/1976	부교장	C0581255
29	Pham Thi Hong	Tay Thanh 고등학교		05/07/1962	부교장	B2174616
30	Pham Van Hung	Tran Phu 고등학교	20/12/1961		교장	B2028624
31	Nguyen Huu Dieu	Thu Duc 고등학교	06/06/1957		교장	B3748014
32	Huynh Trong Phuc	Nguyen Cong Tru 고등학교	27/08/1958		교장	B5919023
33	Pham Huu Loc	Ly Tu Trong 기술 전문대학교	25/02/1966		교장	B3183921
34	Chau Van Bao		06/07/1974		전자-전자학과 과장	C0455828
35	Nguyen Ngoc Trang			03/03/1966	국제협력 - 과학관리실 실장	B2028976

3. 견학 및 방문 장소: 중부대학교

4. 비용: 왕복 비행기요금, 비자요금, 보험요금 외에 모든 비용은 중부대학교
측 부담.

2015. 12. 05.

중부대학교 총장

